TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ C** **TỈNH KHÁNH HÒA** Số: 39/2019/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *C, ngày 11 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 37/2019/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2019, về "*yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung, cấp dưỡng nuôi con*" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

* Anh Nguyễn Văn X - sinh năm: 1989

Nơi cư trú: Tổ dân phố P, phường T, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

* Chị Nguyễn Thị M - sinh năm: 1990

Nơi cư trú: Tổ dân phố P, phường T, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn X và chị Nguyễn Thị M tự nguyện tìm hiểu và chung sống với nhau vào năm 2013 và được Ủy ban nhân dân phường N, thị xã H, tỉnh Khánh Hòa cấp giấy chứng nhận kết hôn số 182/2013, quyển số 01/2013 ngày 22/11/2013 nên đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn vì bất đồng quan điểm sống, không tôn trọng, yêu thương, không quan tâm chăm sóc lẫn nhau, sống với nhau không có hạnh phúc. Hiện nay, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng gay gắt, khả năng hàn gắn không còn nên anh X và chị M yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy, tình trạng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu của Nguyễn Văn X và chị Nguyễn Thị M thuận tình ly hôn là có cơ sở, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân gia đình nên Tòa án công nhận

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Văn X và chị Nguyễn Thị M có 01 con chung là cháu Nguyễn Văn N - sinh ngày 16/12/2014. Anh Nguyễn Văn X và chị Nguyễn Thị M thỏa thuận: Chị Nguyễn Thị M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Văn N. Anh Nguyễn Văn X cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng kể từ tháng 4/2019 đến khi cháu N đủ 18 tuổi. Thỏa thuận trên của anh Nguyễn Văn X và chị Nguyễn Thị M là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức của xã hội nên Tòa án công nhận.

[3] Về tài sản chung: Anh Nguyễn Văn X và chị Nguyễn Thị M tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

[4] Về lệ phí Anh Nguyễn Văn X và chị Nguyễn Thị M nộp lệ phí việc dân sự sơ thẩm về ly hôn, nuôi con chung, cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung và tài sản chung, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn X và chị Nguyễn Thị M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Văn N - sinh ngày 16/12/2014. Anh Nguyễn Văn X cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) kể từ tháng 4/2019 đến khi cháu Nguyễn Văn N đủ 18 tuổi.

* Vì lợi ích của các con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con. Anh Nguyễn Văn X có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở quyền này.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Văn X và chị Nguyễn Thị M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Anh Nguyễn Văn X và chị Nguyễn Thị M mỗi người nộp 150.000 đồng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng lệ phí mà anh Nguyễn Văn X và chị Nguyễn Thị M đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2018/0000348 ngày 04/4/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cam Ranh; như vậy, anh Nguyễn Văn X và chị Nguyễn Thị M đã nộp đủ tiền lệ phí

* Quy định: Kể từ khi chị Nguyễn Thị M có đơn yêu cầu thi hành án về khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, nếu anh Nguyễn Văn X không tự nguyện thi hành thì hàng tháng phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân dân sự năm 2015.

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Tp. Cam Ranh;

THẨM PHÁN

- CC THADS Tp. Cam Ranh;
- UBND phường N, tx H, tỉnh Khánh Hòa;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Bùi Thị Luẩn